

Bản số: 110/2020/HS-ST
Ngày: 23 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều

Bà Phạm Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2020/TLST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2020, đối với:

- Bị cáo: Hoàng Đức B, sinh năm 1985 tại huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú và ĐKKHKT: Cụm 3, xã LT, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức V và bà Nguyễn Thị T; có vợ và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 358 do Công an huyện ĐP, Thành phố Hà Nội lập ngày 17/9/2020; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn Th, xã LH, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Trạch B, sinh năm 1983; nơi cư trú: Cụm 1, xã L, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

Anh Nguyễn Trạch T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Cụm 1, xã L, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1989; nơi cư trú: Cụm 1, xã L, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

Anh Vũ Đình B, sinh năm 1983; nơi cư trú: Cụm 1, xã LT, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

Anh Nguyễn Trạch C, sinh năm 1968; nơi cư trú: Cụm 4, xã L, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/7/2020, Hoàng Đức B cùng với các anh Nguyễn Trạch B, Nguyễn Trạch T, Nguyễn Văn N và Vũ Đình B ngồi uống bia với nhau ở ven đề quai, đối diện quán bia 86 thuộc địa bàn cụm 1, xã L, huyện ĐP. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Trạch C và anh Nguyễn Văn H là người quen của anh Nguyễn Trạch T, cũng là khách đến uống bia, đi từ trong quán 86 ra để về thì anh T mời hai người vào bàn uống giao lưu. Trong quá trình nói chuyện, giữa B và anh H xảy ra mâu thuẫn với nhau về tuổi tác và cách xưng hô dẫn đến hai bên lời qua, tiếng lại. B đứng dậy cầm cốc uống bia bằng thủy tinh, màu xanh nước biển cao khoảng 18cm, đường kính miệng cốc khoảng 08cm đang để trên mặt bàn ném liên tiếp về phía anh H. Chiếc cốc đầu tiên B ném không trúng, chiếc cốc thứ hai B ném trúng vào thái dương bên trái anh H, chiếc cốc thứ ba B ném, do anh H giơ tay lên đỡ nên trúng vào cẳng tay phải. Được mọi người can ngăn, B đi về nhà còn anh H được đưa đến Trạm y tế xã LH sơ cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện 19-8 Bộ công an để điều trị đến ngày 20/7/2020 thì ra viện. Ngày 14/7/2020, B đến Công an xã L đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi của mình.

Ngày 17/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐP ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y đối với thương tích của anh Nguyễn Văn H. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 789 ngày 17/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận: “ Vết thương phức tạp vùng trán trái trên cung mày trái: 09%; Vết thương 1/3 dưới cánh tay phải mặt trong sát nếp khuỷu tay phải: 01%; Vết thương vết mổ mặt ngoài 1/3 dưới cẳng tay phải 03%. Hiện chưa đánh giá được các di chứng của các tổn thương, đề nghị giám định bổ sung sau khi có căn cứ. Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 13% (mười ba phần trăm) tính theo phương pháp cộng lùi”.

Sau khi xảy ra sự việc, B đã tự nguyện bồi thường cho anh H số tiền 70.000.000 đồng, anh H đã có đơn đề nghị không truy tố đối với B và không đề nghị giải quyết về dân sự.

Bản Cáo trạng số 110/CT-VKS- ĐP ngày 24/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố Hoàng Đức B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Đức B khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai trong quá trình điều tra. Bị cáo khai do lúc đó bị cáo đã uống khá nhiều bia vì vậy khi anh H có lời nói không tôn trọng đối với bị cáo thì bị cáo đã không kiềm chế được nên tiện tay cầm cốc uống bia để ở bên cạnh ném vào anh H. Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì bị cáo là trụ cột kinh tế trong gia đình có ba con nhỏ cần nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn H xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hoàng Đức B về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo B từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về nghĩa vụ bồi thường dân sự: các bên đã tự giải quyết với nhau, anh Nguyễn Văn H không đề nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án xảy ra tại địa bàn huyện ĐP, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện ĐP, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP đã thực hiện trình tự tố tụng, nội dung ban hành các văn bản và quyết định tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi tội phạm. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/7/2020, Hoàng Đức B ngồi uống bia tại quán bia 86 thuộc cụm 1, xã L, huyện ĐP cùng các anh Nguyễn Trạch B, Nguyễn Trạch T, Nguyễn Văn N và Vũ Đình B. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì anh Nguyễn Trạch T gặp người quen là anh Nguyễn Trạch C và anh Nguyễn Văn H nên mời vào uống giao lưu. Do mâu thuẫn trong cách xưng hô và tuổi tác giữa B với anh H nên B đã cầm cốc bằng thủy tinh, cao khoảng 18cm, đường kính miệng cốc khoảng 08cm dùng để uống bia, ném liên tiếp ba lần về phía anh H trong đó có một lần trúng vào trán, một lần anh H giơ tay lên đỡ nên trúng vào tay làm anh H bị thương ở vùng trán trái trên cung mày trái và cánh tay phải, tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 13%.

Hành vi của Hoàng Đức B dùng cốc bằng thủy tinh ném liên tiếp vào người anh Nguyễn Văn H gây thương tích làm anh H bị tổn hại 13% sức khỏe đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội truy tố B về tội danh và viện dẫn điều luật như nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

[3]. Hành vi của Hoàng Đức B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của anh H được pháp luật B vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Tội mâu thuẫn rất nhỏ nhưng do không làm chủ được bản thân nên B đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác. Do đó, việc xét xử bị cáo và áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là cần thiết để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng sức khỏe, tính mạng người khác, ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục chung.

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại đã có đơn đề nghị không truy tố đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhưng cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương để bị cáo có cơ hội tự sửa chữa bản thân thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 70.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu Tòa án giải quyết về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: 03 chiếc cốc thủy tinh bị cáo dùng ném gây thương tích cho anh H bị vỡ đã được nhân viên quán bia 86 quét dọn bỏ đi, Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không phải xử lý.

[7]. Án phí: Bị cáo Hoàng Đức B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Đức B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý gây thương tích”.

Giao bị cáo Hoàng Đức B cho UBND xã LT, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về nghĩa vụ bồi thường dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- CQ THAHS huyện ĐP;
- Bị cáo,.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà

